

## KINH PHẬT THUYẾT HOA THỦ

### QUYỂN 3

#### Phẩm 12: NÓI VỀ BỒ-TÁT VÔ ƯU

Bấy giờ Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Này Bồ-tát A-dật-đa! Thế nào gọi là tâm Bồ-tát đúng nghĩa? Tâm Bồ-tát ấy là chẳng có thể suy nghĩ, lường tính, chẳng thể nêu bày, chỉ rõ. Ta nay muốn dùng thí dụ để chứng minh cho tâm ấy.

Này Bồ-tát A-dật-đa! Về thời quá khứ xa xưa, trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, bấy giờ có Đức Phật hiệu là An Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật An Vương ấy thọ mạng tám vạn bốn ngàn năm, có ba hội pháp lớn:

1. Hội đầu tiên thuyết pháp có bảy mươi ức người đắc quả A-la-hán.
2. Pháp hội lớn thứ nhì có chín mươi ức người đắc quả A-la-hán.
3. Pháp hội thứ ba có đủ một trăm ức người chứng đắc quả A-la-hán.

Những người chứng đắc quả A-la-hán ấy đều đã dứt sạch các lậu, mọi chốn tạo tác đã được đầy đủ, lìa bỏ mọi vướng mắc nặng nề để đạt được những lợi lạc cho chính mình, diệt trừ hết các thứ phiền não trói buộc, có được trí tuệ chân chánh, giải thoát.

Bấy giờ, có vị đại vương đã chịu phép quán đảnh tên là Sư tử Đức Vương. Phu nhân của nhà vua có hai vị thái tử, một người tên là Vô Ưu, một người tên là Ly Ưu, là anh em sinh đôi. Hai vị Vương tử ấy đang cùng chơi đùa nơi sân thượng của cung điện vua, trông thấy Đức Phật An Vương với đại chúng vây quanh đi vào thành Hỷ kiến, tức thì, Vô Ưu nói với Ly Ưu rằng:

–Có thấy Đức Phật An Vương từ nơi nào ấy đến đây chăng?

Ly Ưu đáp:

–Có thấy.

Vô Ưu nói:

–Chúng ta có thể làm như Đức Phật An Vương.

Nói xong, Vô Ưu liền vì Ly Ưu mà thuyết bài kệ:

*Này Ly Ưu hãy xem  
Thế Tôn An Vương đó  
Đại chúng kính, vây quanh  
Ung dung từ ấy lại  
Ta sinh tâm như vậy  
Mong cầu đạo Vô thượng  
Vượt sinh, lão, bệnh, tử  
Hết thấy khổ chúng sinh  
Do tham, ganh, sân, mạn  
Nên tạo mọi nghiệp dữ  
Đã tạo các nghiệp dữ*

*Luân chuyển mãi nẻo ác  
Ta nên cầu Phật đạo  
Độ hết chúng sinh ấy  
Ly Ưu, em cũng nên  
Phát tâm vô thượng đó  
Chư Phật thật khó gặp  
Như hoa Ưu-đàm-bát.*

Bấy giờ Ly Ưu dùng kệ đáp lại:

*Lời nói không chốn thành  
Đời nói nhiều chẳng làm  
Ta chẳng dùng ngôn thuyết  
Chỉ tâm hành Bồ-đề  
Đời nói nhiều về Phật  
Chẳng thể làm như lời  
Người ấy đều hư ngôn  
Quả báo rốt chẳng thật  
Nếu chỉ dùng lời nói  
Mà đạt được Phật đạo  
Hết thấy kẻ ngôn thuyết  
Đều đã được làm Phật!*

Vô Ưu lại nói bài kệ:

*Nếu phát tâm như em  
Đó chính là xan, tham  
Do sợ người xin, cầu  
Phát tâm mà không nói  
Đại nhân mong chúng sinh  
Tài, pháp thí các phần  
Hết thấy không luyến tiếc  
Chỉ dốc đạt Bồ-đề  
Nếu phát tâm như thế  
Đó là kẻ biếng trễ  
Sợ làm chẳng như nói  
Ấy chính điều đáng thẹn  
Em ngờ đạo Vô thượng  
Riêng thành, vô lượng khó  
Tâm do dự như vậy  
Nên chẳng dám nêu bày.*

Bấy giờ Ly Ưu nghe xong bài kệ, liền nói:

–Chúng ta nên cùng đến hỏi Đức Như Lai An Vương. Chúng ta phát tâm như thế thì ai là người đúng? Nếu được Phật chỉ dạy thì mình sẽ biết rõ thôi.

Nói xong, Ly Ưu liền theo cái thang mà đi lần xuống dưới thấp. Nhằm để cúng dường, nên Ly Ưu đã đem theo chiếc guốc bằng ngọc báu cùng với tấm áo choàng rất quý, giá trị một ức, đi đến chỗ Phật. Trong lúc đó, Vô Ưu liền từ nơi sân thượng của cung điện tự nhảy ào xuống, thân thể không hề gì, vẫn đứng yên ổn, rồi đi đến chỗ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật, cởi chiếc áo choàng quý giá cùng gỡ viên ngọc minh châu nơi búi tóc mình, cung kính dâng lên Đức Phật An Vương. Đức Phật cảm động thọ nhận. Sau đấy Ly Ưu đến chỗ Phật, trông thấy Vô Ưu hiện đang đứng một bên Đức Thế Tôn, liền hỏi Vô Ưu:

–Anh đã theo ngã nào mà đến vậy?

Vô Ưu đáp:

–Ta ở nơi sân thượng ấy tự nhảy ào xuống đất, thân không hề thương tổn gì cả và yên ổn đi đến đây.

Ly Ưu liền đem tấm áo choàng quý giá cùng với chiếc guốc bằng ngọc Ma-ni cung kính dâng lên Đức Phật An Vương và đọc bài kệ:

*Con được thấy Thế Tôn  
Mà từng đi trái đường  
Nay xin tu chánh đạo  
Chư Phật luôn khen ngợi.*

Lúc này Vô Ưu lại đọc bài kệ:

*Nếu người tiếc thân mạng  
Như em đến cầu đạo  
Người ấy vì tự lợi  
Chẳng thể ích chúng sinh  
Con chẳng tiếc thân mạng  
Nguyện nhận chịu mọi khổ  
Vì lợi ích chúng sinh  
Vượt bao thứ khổ não  
Thấy Phật tức là đạo  
Chẳng nên cầu gì khác.  
Phàm phu theo chánh đạo  
Thật rơi trong nẻo tà  
Chúng sinh nơi tà đạo  
Thấy đó là chánh, tà  
Tham đắm tức ma buộc  
Nên xa lìa nẻo đời  
Con nguyện luôn gặp Phật  
Thường nguyện được xuất gia  
Luôn dốc tu phạm hạnh  
Đời đời độ chúng sinh  
Thường an trụ pháp lành  
Luôn giữ kho pháp Phật  
Đem chỗ giữ pháp ấy  
Vì lợi ích chúng sinh  
Luôn khởi hạnh tinh tấn  
Nghe pháp liền rõ nghĩa  
Thường trụ nơi thiền định  
Nên công đức tôn quý.*

Này Bồ-tát A-dật-đa! Hai vị vương tử ấy nói xong kệ liền ở nơi chỗ Đức Phật An Vương xuất gia tu đạo. Mỗi người cùng cho rằng: “Ta sẽ làm Phật trước!”

Bấy giờ Tỳ-kheo Vô Ưu nói với Ly Ưu rằng:

–Ông sẽ làm những công việc gì để mong được làm Phật trước?

Ly Ưu đáp:

–Tôi phát tâm là vì mỗi mỗi chúng sinh, cho dù ở nơi vạn ức kiếp thọ nhận bao nỗi khổ trong cõi địa ngục mà tâm không hề hối tiếc, cho đến khi đạt được quả vị Vô thượng Bồ-đề, tôi vẫn lấy sự kiên cố đó để trang nghiêm. Lại luôn thể hiện tâm nhu hòa, nhẫn chịu. Giả sử có người từ phương Đông lại, mang một bình chứa đầy chất độc cùng phân nóng, nước tiểu dơ dáy, hất mạnh lên đầu tôi, lúc này tôi chẳng hề giận dữ, không lấy con mắt ghét bỏ để nhìn kẻ ấy, mà cũng không buông lời mắng nhiếc. Chỉ suy nghĩ rằng: “Ta nay thực sự nhẫn là nhằm để cầu pháp Phật, tạo được trí tuệ của Phật, nhằm khiến cho người ấy đạt được giải thoát. Nếu ta giận dữ thì cùng với người ấy có khác gì? Ta là người thực hành đạo, người ấy chẳng phải là kẻ thực hành đạo. Ta chẳng nên tạo nghiệp của kẻ chẳng hành đạo. Nghiệp của kẻ thực hành đạo là chỗ ta nên phát khởi. Đó được gọi là tự mình dứt giận dữ, cũng là dứt sự giận dữ của vô lượng chúng sinh mà vì họ nên thuyết pháp, cho rằng mình đã đạt được quả vị Vô thượng Bồ-đề, cho nên đã có sự trang nghiêm như thế.”

Bấy giờ Vô Ưu hỏi Ly Ưu rằng:

–Ông nhận thấy cái tâm ấy và lấy sự nhận biết về tâm ấy mà tạo nên sự trang nghiêm chẳng?

Ly Ưu đáp:

–Nếu không có tâm ấy thì cũng không có sự trang nghiêm. Nếu không có sự trang nghiêm thì làm sao có được việc Bồ-tát tu tập đạo pháp? Vì vậy nên biết rằng, tâm ấy là có và nhờ đó mà Bồ-tát tu đạo vượt qua thế gian.

Tỳ-kheo Vô Ưu nói với Ly Ưu:

–Chớ nên nói như vậy, cho rằng có tâm ấy và do đó mà có sự trang nghiêm. Vì sao? Vì tâm là không, là huyễn, niệm niệm sinh diệt nối tiếp nhau. Nếu là không, như huyễn, niệm niệm sinh diệt thì pháp là vô tướng mà cũng không vô tướng. Nay Ly Ưu! Nếu cho là có, là không thì đều gọi là kiến chấp. Nếu đã có kiến chấp ấy thì đều là tà kiến. Nếu là tà kiến thì đó là tà đạo, không phải là Bồ-đề. Và người ấy đã xa lìa con đường đi tới Bồ-đề, không còn chỗ hy vọng gặp được Bồ-đề. Vì vậy nên biết, các pháp hữu vô đều là hý luận. Pháp hý luận ấy, Bồ-tát chẳng nên gần gũi tu tập. Vậy pháp nào là chỗ Bồ-tát nên gần gũi tu tập? Không có pháp nào là chỗ Bồ-tát nên gần gũi tu tập cả. Vì sao? Vì nếu pháp có thể tu tập thì đó là phi pháp. Do vậy mà Bồ-tát đối với tất cả các pháp chẳng nên mong cầu, tham đắm. Vì sao? Vì đó là pháp Vô thượng Bồ-đề, chẳng phải là pháp tham đắm. Nếu Bồ-tát đạt được sự hiểu biết như vậy thì cũng là phi pháp rồi! Vì sao? Vì chẳng được tướng hiểu biết, đó mới là Bồ-đề. Lại nếu Bồ-đề nhận biết như thế, quán tưởng như thế thì cũng rơi vào phi pháp. Vì sao? Vì không có tướng giải thoát, đó mới là Bồ-đề. Nếu như Bồ-tát tu tập như vậy, cho rằng ta đối với pháp ấy sẽ chứng đắc như thế, tức cũng rơi vào phi pháp. Vì sao? Vì không tánh, không thuyết, đó mới là Bồ-đề.

Bấy giờ Ly Ưu nói với Vô Ưu:

–Nếu Bồ-đề là có, ông sẽ nói có, không nên nói không. Thế thì ông dùng cái gì trong việc thực hiện, diễn đạt về quả vị Vô thượng Bồ-đề, bởi vì thấy đều không ngôn thuyết?

Vô Ưu đáp:

–Ông nên khéo nhận thức. Bồ-đề chính là pháp chẳng phải hý luận. Ông chớ nên

hý luận là hoặc có hoặc không. Vì sao? Vì mọi sự hý luận đều chẳng phải là Bồ-đề. Nếu dứt hý luận thì tức là Bồ-đề.

Ly Ưu nói:

–Lại chuyện khéo nhận thức! Tôi đối với những điều ông trình bày chưa thông tỏ được ý nghĩa, như cho rằng mọi hý luận đều là chẳng phải Bồ-đề, pháp không hý luận thì đó là Bồ-đề.

Vô Ưu đáp:

–Ông phảo khéo nhận thức! Có thể cùng đến chỗ Phật xin quyết đoán về chỗ nghi vấn.

Khi ấy hai vị Tỳ-kheo cùng đến chỗ Phật, cung kính đánh lễ ngang chân Phật rồi lui ra ngồi một bên. Tỳ-kheo Ly Ưu hướng về phía Đức Phật trình bày trước đây đủ mọi chỗ hý luận.

Lúc này Đức Phật hướng về chỗ Tỳ-kheo Vô Ưu nói:

–Lành thay! Lành thay! Đã có thể ẩn chứng được!

Đức Phật An Vương lại nói với Ly Ưu:

–Như Vô Ưu đã nói, cho rằng có hý luận thì đều chẳng phải là Bồ-đề, pháp không hý luận thì đó chính là Bồ-đề. Vì sao? Vì lia mọi hý luận, đó chính là Bồ-đề. Thế nào gọi là lia? Hết thấy hý luận đều là tịch diệt, thế thì sao gọi là hý luận? Sắc ấm là hý luận, các ấm thọ, tưởng, hành, thức là hý luận. Giới, định, tuệ là hý luận. Ít ham muốn, biết đủ, khổ hạnh Đầu-đà, xem thường sự đầy đủ, dễ sống, thích nơi chốn tịch tĩnh vắng lặng... thấy đều là hý luận. Mọi thứ hý luận ấy từ chốn nào dấy khởi? Là đều từ sự nhớ tưởng phân biệt mà dấy khởi cả. Thế nào gọi là phân biệt? Đó là phân biệt về sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Phân biệt về giới, định, tuệ, ít ham muốn, biết đủ các thứ công đức... Nếu đã phân biệt sắc tức có chẳng phải sắc. Trong sự phân biệt ấy chính là không có giới, định, tuệ, ít ham muốn, biết đủ, hạnh Đầu-đà... Trong sự phân biệt đó cũng không có sắc–không. Lại như phân biệt thọ, tưởng, hành, thức tức là chẳng phải nhận thức. Trong sự phân biệt ấy chính là không có giới, định, tuệ, ít ham muốn, biết đủ, hạnh Đầu-đà... Trong sự phân biệt đó cũng không có thức–không. Có thể nhận biết như vậy thì tuệ cũng không. Trong cái không như vậy không có các tướng, hoặc một, hoặc khác. Đó là Bồ-đề.

Bấy giờ Tỳ-kheo Ly Ưu nghe Đức Phật nói về pháp ấy liền đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Lại cũng được thông tỏ đó là tâm Bồ-đề. Do có được tâm ấy nên gọi là Bồ-tát.

Lúc này, hai vị Bồ-tát xem các pháp như vậy đều tin tưởng, thông hiểu, tùy thuận. Trong tám vạn năm luôn siêng năng tinh tấn, đi kinh hành không dừng nghỉ, chưa từng ngủ nghỉ. Trong tám vạn năm ấy không hề dấy tâm tham dục, giận dữ, si mê. Hai vị Bồ-tát ấy vào lúc mạng chung liền sinh nơi phương dưới thuộc thế giới thứ một ngàn, chỗ Đức Phật Diệu Kiên và cả hai đều cùng xuất gia tu học, tự nhận biết về thân mạng đời trước nên luôn tinh tấn như thời ấy. Như vậy cứ lần lượt từ một cõi Phật này đến một cõi Phật khác, đã được gặp sáu trăm tám ngàn vạn ức chư Phật Thế Tôn. Ở nơi các pháp của chư Phật luôn được xuất gia tu học, tinh tấn như trước. Về sau này Bồ-tát Vô Ưu chứng đắc quả vị Phật trước, hiệu là Thượng Chúng Nghiêm. Còn Bồ-tát Ly Ưu ở cõi Phật khác, về sau được quả vị Phật, hiệu là Nhật Thượng Chúng.

Đức Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Chánh pháp của hai vị Phật ấy đã được thuyết giảng rộng khắp, truyền bá mọi chốn, thọ mạng của hai vị là vô lượng a-tăng-kỳ kiếp.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Bồ-tát A-dật-đa! Đó chính là tâm của Đại Bồ-tát, không lại không đi, không chón tham đắm vướng mắc, không sinh không diệt, không trụ không động. Nếu có chúng sinh đầy khởi tâm ấy thì đầy là điều ít có.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ thêm ý nghĩa vừa nêu nên nói bài kệ rằng:

*Đền Phật hiện ở đời  
Vạn ức kiếp khó gặp  
Như hoa Ưu-đàm-bát  
Thường thường một lần hiện  
Quyết phát tâm Bồ-đề  
Người hành đúng Phật đạo  
Đại Bồ-tát như vậy  
Thế gian cũng khó gặp  
Vì thế nếu có người  
Nên phát tâm lớn ấy  
Người đó sẽ làm Phật  
Nêu tiếng rống Sư tử  
Sư tử rống tự tại  
Làm chuyển bánh xe pháp  
Thần thông Phật vô ngại  
Đều ở sơ phát tâm  
Ba mươi hai tướng Phật  
Mười tám pháp bất cộng  
Pháp ấy cùng các tướng  
Đều ở sơ phát tâm  
Hành Bát hư chư Phật  
Pháp Hội quán Tượng vương  
Cùng tướng Vô kiến đỉnh  
Đều từ sơ phát tâm  
Bố thí, trì giới, nhẫn,  
Tinh tấn, thiền, trí tuệ  
Pháp Ba-la-mật ấy  
Đều từ sơ phát tâm  
Mọi công đức như vậy  
Cùng những pháp Phật khác  
Nên biết hết thấy đó  
Đều ở sơ phát tâm  
Giới định tuệ Thanh văn  
Cùng mọi lực thần thông  
Thấy các pháp như thế  
Cũng từ sơ phát tâm  
Nếu ta gốc chẳng phát  
Tâm Bồ-đề vô thượng  
Nay ắt chẳng thể được  
Hết thấy trí tuệ Phật*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cũng chẳng thể tự đạt  
Hướng chi khiến muôn loài  
Chúng đệ tử Thanh văn  
Cũng chẳng hiện ở đời  
Nếu thực hành nhân duyên  
Chứng đạo Bích-chi-phật  
Vì đời làm phước điền  
Nhập Niết-bàn vô dư  
Mọi thứ công đức ấy  
Cũng từ sơ phát tâm  
Thế gian, xuất thế gian  
Hết thấy mọi vui thích  
Nên rõ những việc đó  
Đều từ tâm Bồ-đề.  
Các vị xem tâm ấy  
Phước báo chỗ đạt được  
Vô lượng vô số kiếp  
Chẳng thể hết giới mức.  
Các vị xem tâm ấy  
Niệm niệm luôn sinh diệt  
Như ảo, không thực có  
Mà được phước báo lớn  
Tâm ấy thuộc các duyên  
Không một tướng quyết định  
Tâm bất định như thế  
Nên được phước báo lớn.  
Tâm ấy chẳng ở duyên  
Cũng chẳng lìa mọi duyên  
Phi hữu cũng phi vô  
Mà tạo nên quả lớn  
Bậc trí rõ tâm ấy  
Phát sinh trí tuệ Phật  
Ai sẽ chẳng quý trọng  
Chỉ trừ kẻ tham đắm.  
Nếu người nương cậy sắc  
Nương thọ, tưởng, hành, thức  
Nơi pháp tạo nhị tướng  
Dùng hư dối tự buộc  
Như người tại hư không  
Tự cho mình bị trôi  
Do người ấy tự buộc  
Luôn vướng mắc quả báo  
Vì thế rõ tâm tánh  
Hư dối không thực có  
Chẳng nên sinh kiến nghi

*Tướng tâm ấy chẳng định  
Tâm ấy cùng các duyên  
Đều không, không tự tánh  
Nếu người rõ như thế  
Bồ-đề trọn chẳng thoái.  
Nếu tánh pháp tự không  
Pháp ấy tức vô sinh  
Hết thấy pháp vô sinh  
Đó chính loại chân trí.  
Nếu người tỏ như vậy  
Ta thọ ký Bồ-đề  
Chẳng dùng ấm lìa ấm  
Mà được nhận thọ ký  
Nếu rõ pháp vô tướng  
Cũng không giữ tuệ ấy  
Kẻ chánh trí như thế  
Đó là chân phát tâm.  
Được tâm bền chắc đó  
Người ấy có thể nhẫn  
Mọi lời ác, hủy nhục  
Dạo gậy, mọi thứ khổ  
Nếu người đạt nhẫn ấy  
Ắt không tâm tham giận  
Tự được lợi, dứt mạn  
Cũng chẳng ganh kẻ khác  
Nhẫn ấy đã kiến lập  
Dứt hai nẻo hữu vô  
Người đó ở thế gian  
Tạo được trí bất hoại  
Do vậy nên tu tập  
Pháp nhẫn không, vô tánh  
Ta vốn từng tu tập  
Nên thành tựu Bồ-đề.*

M